

THUẬT NGỮ NGÂN SÁCH

Để nâng cao sự hiểu biết về ngân sách Thành Phố, chúng tôi đã đưa ra một danh sách những thuật ngữ chính và các từ viết tắt thường được đề cập đến trong thảo luận và trình bày Ngân Sách.

Ngân Sách: Kế hoạch cho chúng ta biết chúng ta sẽ nhận được bao nhiêu tiền và chúng ta sẽ chi tiêu nó như thế nào.

CARF (Comprehensive Annual Financial Report – Báo Cáo Tài Chính Toàn Diện Hằng Năm): Một báo cáo đã được kiểm toán về tình hình tài chính như bảng cân đối kế toán và tình hình thu thuế, chi tiêu và những thay đổi trong cân đối quỹ.

CalPERS (California Public Employees’ Retirement System – Hệ Thống Hưu Trí Công Chức California): Hệ thống trợ cấp, lương hưu cho công chức thành phố, những người đã nghỉ hưu sau khi làm cho Thành Phố.

CIP (Capital Improvement Program – Chương Trình Cải Tiến Chủ Yếu): Một kế hoạch những chi tiêu chính nhằm nâng cấp đường phố, công viên và giao thông và những chương trình chủ yếu khác. CIP được thông qua cùng với ngân sách Thành Phố.

Trả Nợ cho Nhà Nước: Những khoản thanh toán cho tiền gốc và lãi cho nghĩa vụ trả nợ của Thành Phố như công trái hay những công cụ nợ khác.

Chi phí: Tiền chi ra (các khoản thanh toán)

Năm tài chính: Lịch ngân sách trong 12 tháng bắt đầu từ ngày 1 tháng Bảy và kết thúc vào ngày 30 tháng Sáu năm sau.

Quỹ: Tài khoản nơi các nguồn thu thuế & chi tiêu được theo dõi và ghi nhận.

Ngân Quỹ Tổng Quát: Tài khoản mà Thành Phố có quyền tự ý quyết định chi tiêu cao nhất (ít hạn chế nhất).

Nguồn Thu: Tiền thu vào (thu nhập).

Dự trữ: Tài khoản tiết kiệm để dùng chủ yếu trong những trường hợp khẩn cấp.

UUT (Utility User Tax - Thuế Sử Dụng Tiềm Ích): Một trong sáu nguồn thu thuế lớn nhất cho ngân quỹ tổng quát. UUT là thuế tính trên các tiện ích như ga, điện, và viễn thông.